TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **849**/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1146/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 14/3, tổ 51A, KP5, Quận 12, phường H, TP H.

- Bị đơn: Ông Lê Tuấn V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 386/35, khu phố 1, Long Điền, phường L, TP. B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thủy và ông Lê Tuấn Vũ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Tuấn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 cháu tên là Lê Nguyễn Kỳ Th, sinh ngày 13/8/2012, ly hôn ông bà thỏa thuận giao cháu Th cho ông V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời bà T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà T được quyền đi lại thăm con không ai cản trở. Vì quyền lợi của trẻ, khi cần thiết ông bà được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự hòa giải thành là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Hoàn trả bà Nguyễn Thị T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 007367 ngày 15/05/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- UBND xã T, huyện Tr, tỉnh S.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mộng Hà